Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên
Trung tâm Tin học - Công báo
Giờ ký: 08/10/2020 14:42:02

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2020/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 18 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 286/TTr-STC ngày 15 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên; trách nhiệm của các cơ quan trong thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

2. Quyết định này chỉ quy định việc tiếp nhận các khoản tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác bằng tiền của cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị có chức năng liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm của tỉnh; các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm của tỉnh; gia đình và người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm của tỉnh bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên

1. Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước pháp luật.

2. Việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán, kiểm toán đối với Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên được thực hiện theo các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Nội dung chi của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên không được trùng lặp với các nội dung chi từ nguồn chi hỗ trợ khác. Số kinh phí kết dư của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên cuối năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Điều 4. Tiếp nhận các khoản tài trợ cho Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

1. Các khoản tài trợ của cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài cho công tác phòng, chống tội phạm và nguồn huy động hợp pháp khác được chuyển về Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

Trường hợp tiếp nhận viện trợ phi Chính phủ nước ngoài không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

2. Công an tỉnh chịu trách nhiệm tiếp nhận những khoản tài trợ cho công tác phòng, chống tội phạm và nộp vào tài khoản của Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên mở tại Kho bạc Nhà nước.

3. Đối với các khoản tài trợ của các cá nhân, tổ chức cho công tác phòng, chống tội phạm và ma túy có địa chỉ tiếp nhận cụ thể thì chuyển theo địa chỉ cá nhân, tổ chức tài trợ chỉ định theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 5. Nội dung chi và định mức chi từ Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên

Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên được sử dụng để chi cho các nội dung sau:

1. Hỗ trợ việc thưởng bằng tiền theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với các cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy thực hiện như sau:

a) Hỗ trợ việc thưởng bằng tiền cho cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy phải đảm bảo thành tích đến đâu hỗ trợ thưởng đến đó; thành tích đạt được trong điều kiện

khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được xem xét, đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền với mức cao hơn; ưu tiên hỗ trợ thưởng cho tập thể nhỏ và cá nhân.

Cơ quan quản lý cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm và ma túy là cơ quan đầu mối lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Để tránh trùng lặp, không thống nhất về đối tượng được thưởng và mức thưởng trong hỗ trợ thưởng bằng tiền từ Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh (cơ quan quản lý Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên) phối hợp với địa phương nơi có cá nhân, tập thể được đề nghị hỗ trợ thưởng bằng tiền.

b) Mức tiền thưởng cụ thể cho từng trường hợp cá nhân, tập thể: Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý về chủ trương, Giám đốc Công an tỉnh quyết định, mức thưởng tối đa đối với cá nhân là 5.000.000 đồng/người/lần khen thưởng và tối đa đối với tập thể là 20.000.000 đồng/tập thể/lần khen thưởng.

2. Hỗ trợ tiền đền bù, trợ cấp đột xuất theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với gia đình và người trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm và ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản. Mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù, trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản và Thông tư liên tịch số 03/2005/TTLT-BCA-BTC-BLĐTBXH-BQP ngày 06 tháng 6 năm 2005 của Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù, trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản.

Điều 6. Chế độ kế toán, kiểm toán, kiểm tra tài chính và chế độ báo cáo

1. Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên phải thực hiện công tác kế toán theo các quy định của pháp luật về kế toán.

2. Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm toán của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

3. Ngoài việc thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định này, Công an tỉnh gửi Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính, dự kiến kế hoạch tài chính năm sau, quyết toán thu, chi Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh cùng với báo cáo dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước.

Điều 7. Trách nhiệm thực hiện tiếp nhận, quản lý và sử sụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên

1. Công an tỉnh

a) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

Công an tỉnh được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước (nơi đơn vị đóng trụ sở) để quản lý và mở sổ kế toán theo dõi các khoản thu, chi, lập báo cáo quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức huy động tài trợ, viện trợ và tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài cho Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

c) Tổng hợp tình hình quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên theo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Tài chính để theo dõi, tổng hợp chung.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Công an tỉnh trong việc kiểm tra, giám sát tình hình quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Hưng Yên.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2020.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng một văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới đó.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phóng